

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA LUẬT

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	LUẬT TỔ TỤNG HÌNH SỰ		
Mã học phần:	233_71LAWS40433	Số tín chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:	233_71LAWS40433_01,02,03,04,05,06,07		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:	90	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	
	Sinh viên chỉ được phép sử dụng tài liệu in giấy		

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi:
 - + Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1
 - + Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1_Mã đề (*Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi*).

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Đề xuất những giải pháp phù hợp nhằm giải quyết các vụ án hình sự.	Tự luận	60%	2,3	06	PI 3.2/PI 3.1
CLO2	Lựa chọn đúng các văn bản pháp luật và quy phạm pháp luật để áp dụng trong các tình huống pháp lý trong lĩnh vực pháp luật công.	Tự luận	40%	1	04	PI 6.1

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: Nhận định sau đúng hay sai? Giải thích tại sao. Nêu cơ sở pháp lý. (4 điểm)

- Tạm giam không áp dụng đối với bị can, bị cáo là phụ nữ có thai.
- Chỉ có kiểm sát viên thực hành quyền công tố mới có quyền trình bày lời buộc tội tại phiên tòa.
- Cơ quan có thẩm quyền điều tra vụ án hình sự thì có quyền khởi tố bị can
- Khởi tố vụ án hình sự theo yêu cầu của bị hại chỉ áp dụng đối với tội phạm ít nghiêm trọng.

Câu hỏi 2: Bài tập tình huống (4 điểm)

A (17 tuổi) là con ông B và bà C sinh sống tại huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Ngày 20/7/2021 A lén vào nhà ông D (hàng xóm) trộm được 01 chiếc xe máy, 02 lượng vàng và 10 triệu đồng (tổng giá trị tài sản bị mất theo kết luận định giá tài sản là 160 triệu đồng). Sau đó, A mang chiếc xe máy cầm cố cho ông X được 10 triệu đồng. Đối với 02 lượng vàng, A mang ra doanh nghiệp tư nhân kinh doanh vàng bạc do ông Y làm chủ để bán (ông X và ông Y khi cầm cố chiếc xe và mua số vàng trên không biết là tài sản do phạm tội mà có). Toàn bộ số tiền trộm cắp được A đã tiêu xài hết. Sau đó hành vi phạm tội của A bị phát hiện. Cơ quan có thẩm quyền đã ra quyết định khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với A. Trong quá trình giải quyết vụ án, gia đình A nhờ luật sư K bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho A, còn ông D nhờ luật sư L bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình.

Hỏi:

- Xác định tư cách của những người tham gia tố tụng trong vụ án hình sự trên? (2.0 điểm)
- Xác định thẩm quyền điều tra trong vụ án hình sự nêu trên? (1.0 điểm)
- Giả sử trong quá trình điều tra, Kiểm sát viên phát hiện Điều tra viên được phân công giải quyết vụ án là anh ruột của luật sư K. Theo anh/chị trong trường hợp này phải giải quyết như thế nào? Nêu cơ sở pháp lý. (1.0 điểm)

Câu hỏi 3: Bài tập tình huống (2 điểm)

A bị Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, TP.HCM truy tố về tội giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh theo Điều 125 BLHS 2015. Khi chuẩn bị xét xử, thẩm phán chủ tọa phiên tòa thấy cần phải áp dụng Điều 123 về tội giết người để xét xử A.

Hỏi:

- Trong trường hợp này, thẩm phán chủ tọa phiên tòa sẽ xử lý như thế nào? (1.0 điểm)
- Giả sử tòa án nhân dân quận Tân Bình đã áp dụng khoản 1 Điều 123 để xét xử và tuyên phạt A 20 năm tù có thời hạn, buộc bồi thường 100 triệu đồng. Viện kiểm sát kháng nghị yêu cầu giảm hình phạt và giảm mức bồi thường thiệt hại. Trước ngày mở phiên tòa phúc thẩm, viện kiểm sát rút toàn bộ kháng nghị. **Hỏi:** Tòa án cấp phúc thẩm sẽ giải quyết như thế nào trong trường hợp này? Nêu cơ sở pháp lý (1.0 điểm)

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Câu 1		4.0	
Nội dung a.	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận định trên là Sai (0.25 điểm) - CSPL : Khoản 4 Điều 119 (0.25 điểm) - Tạm giam vẫn được áp dụng với bị can, bị cáo là phụ nữ có thai nếu họ: Bỏ trốn và bị bắt theo quyết định truy nã; Tiếp tục phạm tội; Bị can, bị cáo về tội xâm phạm an ninh quốc gia và có đủ căn cứ xác định nếu không tạm giam đối với họ thì sẽ gây nguy hại đến an ninh quốc gia,.... (0.5 điểm) 	1.0	
Nội dung b	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận định trên là Sai (0.25 điểm) - CSPL : Khoản 3 Điều 62 (0.25 điểm) - Trường hợp vụ án được khởi tố theo yêu cầu của bị hại thì bị hại hoặc người đại diện của họ cũng có quyền trình bày lời buộc tội tại phiên tòa (0.5 điểm) 	1.0	
Nội dung c	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận định trên là Đúng (0.25 điểm) - CSPL: điểm b, k2 Đ. 39, k1, Đ. 179 BLTTHS (0.25 điểm) - Thẩm quyền điều tra thuộc về Cơ quan điều tra và Cơ quan được giao một số nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra. Hai cơ quan này có thẩm quyền khởi tố bị can. (0.5 điểm) 	1.0	
Nội dung d	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận định trên là Sai (0.25 điểm) - CSPL : khoản 1 Điều 155 BLTTHS ; Khoản 1 Điều 141, khoản 1 Điều 143 BLHS (0.25 điểm) - Khởi tố vụ án hình sự theo yêu cầu của bị hại còn được áp dụng đối với 	1.0	

	tội phạm nghiêm trọng (0.25 điểm), như tội phạm hiếp dâm (khoản 1 Điều 141) và tội phạm cưỡng dâm (khoản 1 Điều 143 BLHS) (0.25 điểm)		
Câu 2		4.0	
Nội dung a	- A là bị can (0.25 điểm) - B, C là bị đơn dân sự, đại diện theo pháp luật của A. (0.5 điểm) - D là bị hại (0.25 điểm) - X, Y là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (0.5 điểm) - K là người bào chữa cho bị can A (0.25 điểm) - L là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại D (0.25 điểm)	2.0	
Nội dung b	Xác định thẩm quyền điều tra: + Theo đối tượng: CQĐT trong CAND điều tra đối với HVPT của A (0,25 điểm) + Theo tính chất mức độ: tội phạm A thực hiện là nghiêm trọng, nên thuộc thẩm quyền CQĐT cấp huyện (0,25 điểm) + Theo lãnh thổ: CQĐT thuộc huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre có thẩm quyền (0,25 điểm) Kết luận: Thẩm quyền điều tra thuộc CQĐT trong CAND huyện Châu Thành (0,25 điểm)	1.0	
Nội dung c	- Giả sử KSV phát hiện ĐTV là anh ruột của luật sư K thì ĐTV cần từ chối hoặc KSV cần yêu cầu thay đổi ĐTV vì có căn cứ rõ ràng để cho rằng họ có thể không vô tư trong khi làm nhiệm vụ. (0.5 điểm) - CSPL: K3, Đ.49 BLTTHS (0.5 điểm)	1.0	
Câu 3		2.0	
Nội dung a.	- Trường hợp xét thấy cần xét xử A về tội danh nặng hơn tội danh Viện kiểm sát truy tố thì Tòa án trả hồ sơ để Viện kiểm sát truy tố lại và thông báo rõ lý do cho A, người bào chữa của A biết (0.5 điểm) - Nếu Viện kiểm sát vẫn giữ tội danh đã truy tố thì Tòa án có quyền xét xử A về tội danh nặng hơn đó (0.5 điểm)	1.0	

Nội dung b.	- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm (0.5 điểm) - CSPL: khoản 1 Điều 348 BLTTHS (0.5 điểm)	1.0	
	Điểm tổng	10.0	

Người duyệt đề



TS. Nguyễn Tất Thành

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 7 năm 2024

Giảng viên ra đề



TS. Nguyễn Tất Thành